TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2018/HS-ST
Ngày: 08-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Thực.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Huỳnh Văn Thanh;
- Bà Lê Thị Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Minh Đang – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Nhớ - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2018/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

HÀ PHÚ K, sinh năm 1994; tại: Xã ML, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: Ấp MP, xã ML, huyện C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Phú L và bà Võ Thị P; chưa có vợ con; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật trước đây đã được xoá; bị cáo được cho tại ngoại. (có mặt)

- *Bị hại:* Ông **Hà Phú T,** sinh năm 1963; Nơi cư trú: Ấp MP, xã ML, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông **Hà Phú L,** sinh năm 1971; (có mặt)

2. Bà **Võ Thị P,** sinh năm 1972; (có mặt)

Cùng trú tại: Ấp MP, xã ML, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *Người tham gia tố tụng khác*:

Người làm chứng:

1. Ông **Hà Văn T1,** sinh năm 1947; (có mặt)

2. Ông **Huỳnh Văn K1,** sinh năm 1961; (có mặt)

3. Bà **Hà Thị N,** sinh năm 1961; (xin vắng mặt)

4. Ông **Hà Phú L1,** sinh năm 1967; (có mặt)

Cùng trú tại: Ấp MP, xã ML, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08-8-2017, tại nhà bà Hà Thị N và ông Huỳnh Văn K1 có tổ chức tiệc đầy tháng, ông Hà Phú L, Hà Phú T, Hà Văn T1 và Hà Phú L1 là các anh, em ruột của bà N đến dự. Do trước đó giữa ông Hà Phú L và Hà Phú T có mâu thuẫn về vấn đề tranh chấp đất đai nên cả hai xảy ra cãi vã thì ông K1 can ngăn nên ông L bỏ đi về nhà. Khi ông L về đến nhà có vợ là bà Võ Thị P và con là Hà Phú K ở nhà, lúc này khoảng 14 giờ. Ông L nói với K "bác sáu mày đánh tao nữa nè", nghe vậy nên K lấy 01 đoạn cây củi loại cây vú sữa, có đường kính khoảng 5cm, dài khoảng 70cm rồi dùng xe máy đi đến nhà ông K1. Khi đến nơi, K đến chỗ ông T đang ngồi dùng cây đánh từ trên xuống vùng vai trái của ông T 02 cái, ông T dùng tay đỡ nên bị gãy kín xương trụ tay trái. Bị mọi người can ngăn nên K bỏ khúc cây đi về nhà.

Theo Giấy chứng nhận thương tích số 553/CN ngày 09-8-2017 của Bệnh viện đa khoa khu vực C xác định tình trạng thương tích lúc vào viện của ông Hà Phú T: Gãy kín 1/3 giữa xương trụ tay (T).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 60/2018/TgT ngày 30-01-2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Hà Phú T là 10%, không xác định thương tích cố tật tạm thời hay vĩnh viễn.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Cai Lậy không thu giữ được vật chứng là đoạn gỗ mà bị cáo dùng đánh ông T.

Tại Bản cáo trạng số 25/CT-VKSHCL ngày 11-7-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy đã truy tố bị cáo Hà Phú K về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 1 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 (sau đây gọi tắt là Bộ luật Hình sự năm 1999).

Tại phiên tòa,

- Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích", đồng thời áp dụng khoản 1 Điều 104, Điều 33, điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo K từ 06 đến 09 tháng tù. Về xử lý vật chứng, cơ quan điều tra không thu hồi được vật chứng; về trách nhiệm dân sự: Ông Hà Phú T và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Người bị hại, ông Hà Phú T có ý kiến giữ nguyên yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án theo quy định của pháp luật, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; không yêu cầu bồi thường thiệt hại thêm.

- Đối với đoạn gỗ bị cáo dùng để đánh bị hại, bị cáo lấy của ông L, bà P nhưng ông bà không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Bị cáo K thừa nhận hành vi của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng. Trong lời nói sau cùng, bị cáo nhận thấy mình có lỗi, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo hứa sẽ không tái phạm và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người làm chứng Hà Thị N có đơn xin vắng mặt, đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và việc vắng mặt của bà N không trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo Hà Phú K khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 08-8-2017, khi thấy cha ruột là ông Hà Phú L từ nhà bà Hà Thị N về, trên mặt có vết sưng, quần áo dính bùn đất và khi nghe ông L nói "Bác sáu mày đánh tao nữa nè", bị cáo nghĩ đó là ông Hà Phú T là bác ruột

của bị cáo đã đánh cha bị cáo mà không tìm hiểu rõ lời ông L nói có đúng sự thật hay không. Mặc dù ông T không xúi giục, mẹ bị cáo là bà P có can ngăn nhưng vì thù tức việc tranh chấp đất đai trước đây giữa gia đình bị cáo và gia đình ông T và nghĩ ông T đánh cha mình nên bị cáo đã lấy 01 đoạn cây vú sữa rắn, chắc, có đường kính khoảng 05cm, dài khoảng 60-70cm đem đến nhà bà N là cô ruột của bị cáo để đánh ông T. Khi đến nơi, bị cáo vào chỗ ông T ngồi và dùng hai tay đánh từ trên xuống người của ông T 02 cái, nhưng ông T dùng tay đỡ được. Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung Cáo trạng cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và thương tích để lại trên người bị hại. Theo kết quả giám định đã kết luận ông T bị thương tích 10%. Việc khởi tố vụ án trên cơ sở yêu cầu của người bị hại. Xét thấy bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được sức khỏe của con người luôn được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi dùng hung khí nguy hiểm xâm phạm đến sức khỏe của người khác trái pháp luật là vi phạm, sẽ bị xử lý. Thế nhưng, khi nghe cha bị cáo nói bị đánh, bị cáo đã dùng một đoạn cây rắn, chắc, đủ to, dài được xem là hung khí nguy hiểm đem đến nhà bà N, cố ý tấn công ông T nhằm trả thù cho việc ông T đánh cha bị cáo. Do đó, bị cáo đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" với tình tiết định khung hình phạt là "Dùng hung khí nguy hiểm" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, cụ thể là ông T bị thương tích mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Giữa bị cáo và bị hại có quan hệ họ hàng, bị cáo là cháu ruột gọi bị hại bằng bác, lẽ ra khi nghĩ ông T đánh cha bị cáo, bị cáo phải tìm hiểu kỹ càng sự việc, báo cho chính quyền địa phương hay những người lớn trong gia đình để có cách giải quyết ôn hòa, thấu tình đạt lý nhưng bị cáo lại dùng cây để đánh ông T. Điều đó đã thể hiện việc xem thường pháp luật và sức khỏe của người khác, không biết kính trọng người lớn, đặc biệt ông T là bác của bị cáo. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng, đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội cũng như để răn đe, phòng ngừa tội phạm chung. Song, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo; bồi thường thiệt hại mà ông T yêu cầu; từ trước đến nay bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; lần phạm tội này là lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa người bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Vì vậy, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình phạt và xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, địa chỉ cư trú rõ ràng, có nhiều hơn 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định, bị cáo có

khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù cũng không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại biên bản thỏa thuận ngày 10-7-2018, giữa ông Hà Phú T và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường về chi phí điều trị thương tích. Theo đó, bị cáo đã bồi thường cho ông T với số tiền 26.445.000 đồng, ông T đã nhận đủ tiền và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản gì khác. Tại phiên tòa, ông T cũng không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, nếu sau này có phát sinh tranh chấp ông T được quyền khởi kiện bằng một vụ án dân sự.

[5] Về án phí: Bị cáo Hà Phú K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[6] Đối với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy và lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Phú K phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, về mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã nêu Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng có thể giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về áp dụng pháp luật, xét quy định về án treo theo Điều 65 của Bộ luật Hình sự hiện hành là có lợi cho người phạm tội so với quy định tại Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999 nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các hướng dẫn để giải quyết vụ án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hà Phú K phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Xử phạt bị cáo Hà Phú K 06 (Sáu) tháng tù, nhưng được cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Hà Phú K cho Ủy ban nhân dân xã ML, huyện C, tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo."

Tiếp tục duy trì biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo cho đến khi bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Hà Phú K phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Thực

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang
- VKSND huyện Cai Lậy;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Cơ quan CSĐT –CA huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- UBND xã ML, huyện Cai Lậy;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.